

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÁC ĐỘNG

**DIỄN BIẾN CÁC HỘ NGHÈO TỪ NĂM 2007- 2009
Ở 7 xã thí điểm của huyện Tuyên Hoá và Minh Hoá**



**Người thực hiện: Trương Quốc Đạt
Đồng Hới, ngày 15 tháng 01 – 2010**

GIÁM SÁT TÁC ĐỘNG CÁC HỘ NGHÈO Ở BẢY XÃ THÍ ĐIỂM

1. TÓM TẮT VIỆC GIÁM SÁT TÁC ĐỘNG CÁC HỘ NGHÈO.

Liên quan đến chỉ tiêu số 4 "Tỷ lệ hộ nghèo tính theo chuẩn nghèo mới trên địa bàn các xã thí điểm được dự án hỗ trợ giảm ít nhất 4,5%/ năm" (đối chiếu với số liệu của Sở LĐTB&XH theo chuẩn nghèo mới năm 2006). (một trong 4 chỉ tiêu) đánh giá mức độ hoàn thành khi dự án kết thúc. Trong giai đoạn II (04/2007- 03/2010) Dự án xác định 8 xã thí điểm bao gồm các xã của huyện Tuyên Hoá (Đông Hoá, Thanh Thạch, Đức Hoá, Kim Hoá) và các xã của huyện Minh Hoá (Quy Hoá, Minh Hoá, Hoá Phúc, Hoá Hợp)

Tiếp nối với giai đoạn I (04/2004- 03/2007) trong giai đoạn II (04/2007- 03/2010) dự án đã tập trung rất nhiều hoạt động tại các xã điểm này, cùng với các chương trình của chính phủ Việt Nam, của địa phương sở tại và các dự án phát triển nông thôn khác, các hoạt động này đã mang lại những tác động tích cực, đó là tỷ lệ nghèo đói của các xã này có cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, xã Quy Hoá của huyện Minh Hoá qua số liệu báo cáo (số liệu của Sở LĐTB &XH tháng 4 / 2008) thì diễn biến hộ nghèo theo xu hướng tăng lên, tháng 5/ 2008, Dự án đã tiến hành khảo sát thực tế (xem báo cáo giám sát tác động các hộ nghèo của dự án) nguyên nhân chính các hộ nghèo ở xã Quy Hoá tăng nhiều, là do nhận thức của các hộ gia đình không mong muốn thoát nghèo để được hưởng sự ưu đãi các chính sách của nhà nước. Do vậy, nếu dự án tiếp tục các hoạt động ở xã Quy Hoá cũng không mang lại kết quả mong muốn và BQL dự án đã thống nhất sáu tháng cuối năm 2008 và trong năm 2009 các hoạt động của dự án chỉ tập trung thực hiện tại 7 xã (trừ xã Quy Hoá).

Cuối năm 2008 và trong năm 2009, do ảnh hưởng suy thoái kinh tế của thế giới, nền kinh tế Việt Nam lạm phát tăng khá cao (trên 20 %) bên cạnh đó diễn biến thời tiết khắc nghiệt đã gây thiệt hại đáng kể cho các hộ nông dân trong vùng dự án, đặc biệt ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhóm hộ nghèo (dưới chuẩn nghèo năm 2006) để giảm thiểu những tác động xấu từ bên ngoài đến nhóm hộ nghèo, Dự án tiếp tục thực hiện một chương trình phát triển cộng đồng tại bảy xã điểm (nói trên) tác động ngắn hạn mang lại ở sáu tháng đầu năm 2009, số hộ nghèo ở các xã thí điểm giảm đáng kể (báo cáo rà soát các hộ nghèo của các xã thí điểm) Tuy nhiên số liệu đối nghèo của các xã điểm phải đến cuối năm 2009 mới có số liệu chính thức.

Để có cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu cuối dự án, Ban quản lý dự án thống nhất tổ chức đợt khảo sát thu thập thông tin các hộ nghèo năm 2009 ở bảy xã điểm và đánh giá tác động của các hộ nghèo từ năm 2007 đến năm 2009 (thời điểm đánh giá tháng 12/2009)

1.1. Mục tiêu của đợt khảo sát và đánh giá tác động

Mục đích chính đợt khảo sát là thu thập các thông tin các hộ nghèo năm 2009 ở 7 xã được thể hiện ở các điểm sau:

- (1) Diễn biến các hộ nghèo trong năm 2009 ở 7 xã điểm;
- (2) Vẽ biểu đồ diễn biến các hộ nghèo ở các năm và so sánh với chỉ tiêu mong đợi của dự án;
- (3) Nắm được xu thế diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm và đưa ra những nhận định nếu có;

1.2. Xây dựng kế hoạch điều tra

- Thu thập thông tin các hộ nghèo năm 2009 của 7 xã điểm từ; (UBND các xã; Phòng LĐTB & XH các huyện; Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh)
- Nghiên cứu các báo cáo giám sát tác động các hộ nghèo năm 2007,2008 ở các xã điểm (báo cáo của dự án) và xử lý thông tin đưa vào báo cáo năm 2009.

2. Diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm

2.1. Diễn biến các hộ nghèo năm 2007.

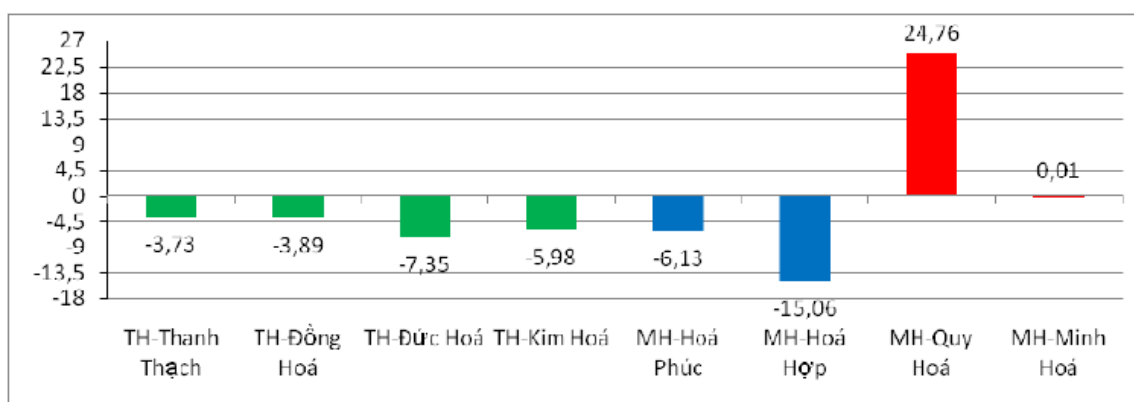
Nhìn chung mức độ giảm nghèo trung bình hàng năm của các xã điểm có chiều hướng giảm dần, đạt khoảng 4% năm 2007 (xem bảng1).

Bảng 1: Diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm năm 2007

STT	Tỉnh/Huyện/ Xã	Số hộ nghèo tính đến 31.3.07 (hộ)	Tỉ lệ hộ nghèo tính đến 31.3.07 (%)	Số hộ nghèo tính đến 31.12.07 (hộ)	Tỉ lệ hộ nghèo tính đến 31.12.07 (%)	Sự thay đổi tỉ lệ nghèo trong 9 tháng
	Quảng Bình	47,780	25.36	45,065	23.26	-2.10
I	Tuyên Hoá	6,986	39.36	6,426	34.91	-4.45
1	Thanh Thạch	240	58.97	232	55.24	-3.73
2	Đồng Hoá	298	41.10	275	37.21	-3.89
3	Đức Hoá	530	45.61	476	38.26	-7.35
4	Kim Hoá	649	59.27	600	53.29	-5.98
II	Minh Hoá	5,121	55.70	5,090	51.33	-4.37
5	Hoá Phúc	48	43.20	43	37.07	-6.13
6	Hoá Hợp	378	53.80	282	38.74	-15.06
7	Quy Hoá	95	37.50	160	62.26	24.76
8	Minh Hoá	341	49.50	353	49.51	0.01

Theo số liệu hiện có tháng 03/2007 và tham khảo tỷ lệ giảm nghèo trong 9 tháng tính đến ngày 31/12/2007 (đây cũng là số liệu nền của đầu năm 2008) biểu đồ sự thay đổi về tỷ lệ nghèo xem bảng.

Biểu đồ: Sự thay đổi về tỷ lệ nghèo năm 2007 (tính từ tháng 4 đến tháng 12)



Dựa vào biểu đồ có thể thấy, tất cả các xã thí điểm ở huyện Tuyên Hoá có tỷ lệ nghèo giảm đáng kể, ngoại trừ các xã Thanh Thạch và Đồng Hoá là không đạt mục tiêu tối thiểu giảm 4,5% (tham khảo số liệu cho cả năm). Ở huyện Minh Hoá, các xã Hoá Phúc và Hoá Hợp thực hiện công tác giảm nghèo khá tốt. Trong khi đó, tỷ lệ nghèo ở các xã Quy Hoá và Minh Hoá vẫn gia tăng. **Quy Hoá** (được tách ra thành một xã riêng biệt từ thị trấn Quy Đạt) năm 2007, có tỷ lệ nghèo tăng 24,76 % . Nguyên nhân sự tăng chủ yếu là người dân không muốn thoát nghèo để hưởng các chính sách ưu đãi của nhà nước, có thể Quy Hoá trở thành một kiểu

Quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung Việt Nam (SMNR-CV)



“ngoại ô” so với trung tâm huyện và là xã có tỷ lệ dân số là viên chức nhà nước và cán bộ công chức đã nghỉ hưu là khá cao. Họ là những người có lương hưu và hiểu rất rõ về các thủ tục hành chính cũng như những lợi ích xã hội liên quan đến thực trạng “nghèo” (tham khảo báo cáo giám sát tác động các hộ nghèo năm 2007, của dự án)

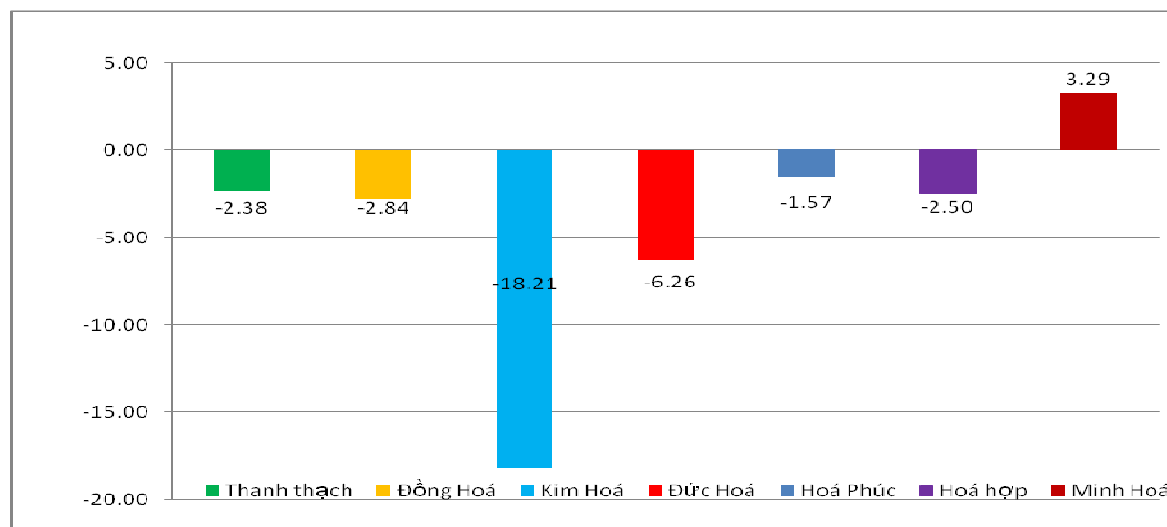
2.2. Diễn biến các hộ nghèo năm 2008.

Bảng 2: Diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm năm 2008

TT	Commune	Tổng số hộ	Số hộ nghèo vào đầu 2008	Tỷ lệ nghèo vào cuối năm 2007(%)	Số hộ nghèo vào 12/2008	Tỷ lệ nghèo vào cuối 12/2008 (%)	Sự thay đổi tỉ lệ nghèo trong 2008
1	Thanh Thạch	420	232	55.24	222	52.86	-2.38
2	Đồng Hoá	739	275	37.21	254	34.37	-2.84
3	Kim Hoá		600	53.29	408	35.08	-18.21
4	Đức Hoá		476	38.26	401	32.00	-6.26
5	Hoá Phúc (*)		43	37.07	43	35.50	-1.57
6	Hoá hợp		282	38.70	271	36.20	-2.50
7	Minh Hoá	713	353	49.51	388	52.80	3.29

(*) Trong năm 2008 đối với xã Hoá Phúc, mặc dầu số hộ nghèo không thay đổi, nhưng tỷ lệ hộ nghèo vẫn thay đổi do số hộ của xã hoá phúc tăng lên (2007 có 116 và đến năm 2008 có 121 hộ).

Biểu đồ: Sự thay đổi về tỷ lệ nghèo năm 2008



- Trong năm 2008, mức độ giảm nghèo trung bình hàng năm của các xã điểm có chiều hướng giảm dần, đối với huyện Tuyên Hoá, (xã Kim hoá giảm bình quân khá lớn, xem biểu đồ)

Quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung Việt Nam (SMNR-CV)



nguyên nhân chính trong năm 2008, được mùa đậu lạc, các hộ nông dân thu được lợi nhuận khá cao từ việc trồng đậu (tuy nhiên đây không phải là tác động bền vững)

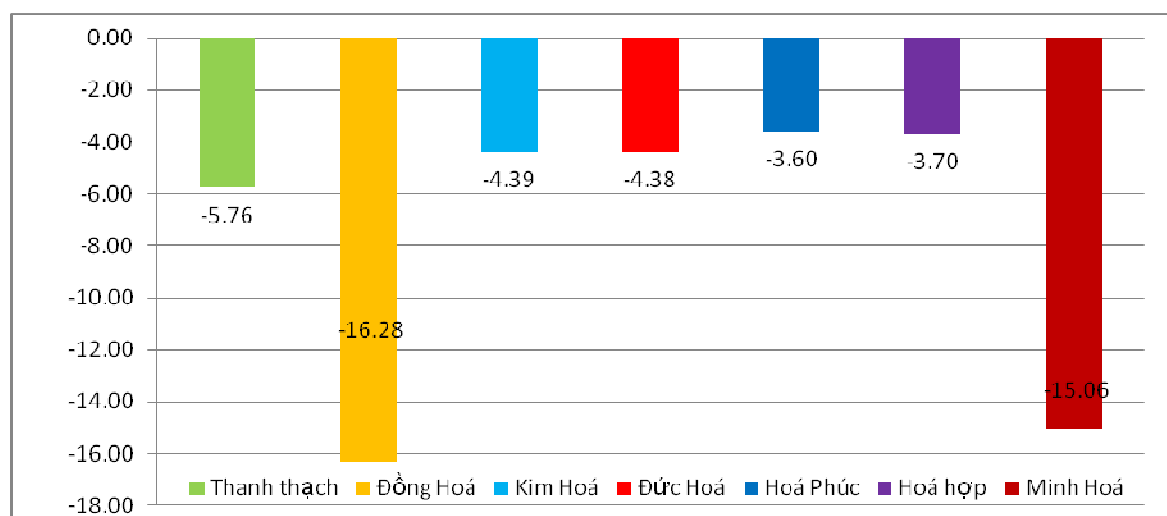
- Tuy nhiên xã Minh Hoá lại có tỷ lệ nghèo diễn biến theo chiều hướng tăng lên (xem bảng 2), theo lý giải của Cán bộ xã, do thời tiết khắc nghiệt bên cạnh đó trượt giá của lạm phát trong năm 2008, thực tế những nguyên nhân đó thường ảnh hưởng trên diện rộng, và khó thuyết phục cho việc gia tăng của tỷ lệ các hộ nghèo.

2.3. Diễn biến các hộ nghèo năm 2009

Bảng 3: Diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm năm 2009

TT	Commune	Tổng số hộ	Số hộ nghèo vào đầu 2009	Tỷ lệ nghèo vào cuối năm 2008(%)	Số hộ nghèo vào 12/2009	Tỷ lệ nghèo vào cuối 12/2009 (%)	Sự thay đổi tỉ lệ nghèo trong 2009
1	Thanh thạch		222	52.86	220	47.10	-5.76
2	Đồng Hoá		254	34.37	148	18.09	-16.28
3	Kim Hoá		408	35.08	373	30.69	-4.39
4	Đức Hoá		401	32.00	355	27.62	-4.38
5	Hoá Phúc		43	35.50	39	31.90	-3.60
6	Hoá hợp		270	36.20	257	32.50	-3.70
7	Minh Hoá		388	52.80	291	37.74	-15.06

Biểu đồ: Sự thay đổi về tỷ lệ nghèo năm 2009



- Năm 2009, diễn biến các hộ nghèo ở 7 xã điểm đều giảm và vượt chỉ tiêu của dự án (giảm bình quân 4,5% năm) có những xã tỷ lệ giảm khá cao như xã Đồng Hoá, Tuyên Hoá giảm 16,28 (so với năm 2008) và Xã Minh Hoá, huyện Minh Hoá giảm 15,06 (so với năm 2008) (biểu đồ diễn biến nghèo năm 2009)

3. Đánh giá/ nhận định chung diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm.

3.1. Đánh giá và nhận định

- Diễn biến các hộ nghèo ở các xã điểm về cơ bản đều giảm trong các năm, tuy nhiên mức độ giảm ở các năm của các xã đều khác nhau cụ thể (1) năm 2007 có 4/ 8 xã giảm nghèo vượt chỉ tiêu mong đợi (xã Đức Hoá giảm 7,34; Kim Hoá giảm 5,98; Hoá Phúc giảm 6,13) so với năm 2006 (2) năm 2008 chỉ có 2/ 7 xã giảm nghèo vượt chỉ tiêu mong đợi của dự án cụ thể (Kim Hoá giảm 18,21; Đức Hoá giảm 6,26) so với năm 2007 (3) năm 2009 chỉ có 3/7 xã giảm nghèo vượt mức mong đợi của dự án cụ thể (xã Thanh Thạch giảm 5,76; Đồng Hoá giảm 16,26 và xã Minh Hoá giảm 15,06) so với năm 2008.
- Nhận thức của cán bộ và người dân đang “Lạm dụng quá” về các thủ tục hành chính mà nhà nước đang ưu đãi các xã nghèo và các hộ trong diện nghèo. Họ không mong muốn mất ưu đãi đó, đồng nghĩa với việc diễn biến của các hộ nghèo có xu hướng tăng giảm không theo các quy luật chung, mặc dầu những tác động từ bên ngoài không có đột biến . và đây là một bài toán khó cho chính quyền cấp huyện và cấp tỉnh liên quan đến chính sách của nhà nước trong việc phát triển an sinh xã hội.

3.2. Nguyên nhân một số xã không đạt chỉ tiêu giảm bình quân 4.5 % năm.

- Các hộ nghèo ở các xã thí điểm của dự án mặc dầu có giảm nhưng giảm (giảm thấp hơn chỉ tiêu mà dự án xây dựng) nguyên nhân do ảnh hưởng của thiên tai khắc nghiệt: Trong năm 2007 diễn biến thời tiết bất lợi trong sản xuất nông nghiệp, thiên tai khắc nghiệt (đặc biệt là cơn bão số 2, và trận rét hại kỷ lục kéo dài) kéo sang cả đầu năm 2008, đã gây thiệt hại lớn về tài sản và giống lúa của các hộ nông dân, nhiều hộ thuộc diện nghèo không có tiền để mua giống mới, nên năng suất giảm, làm cho các hộ thuộc diện nghèo không có cơ hội thoát nghèo.
- Trong năm 2008, kinh tế của Việt Nam gặp nhiều khó khăn, lạm phát tăng khá cao (tăng gần 28%) đã ảnh hưởng đến các hộ nông dân thuộc diện nghèo, do vậy những xã thí điểm của dự án cũng ảnh hưởng theo trào lưu chung, tỷ lệ nghèo có giảm (có thể coi là một thành công) dưới mức 4.5% năm